

Số: 01/2023/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy –
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 370/2022/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 390/2022/QĐMPH-HNGĐ ngày 22/12/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Anh **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn Trịnh X, xã Nghĩa A, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương.

2. Chị **Bùi Thị Th**, sinh năm 1999.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm 2, thôn Trịnh X, xã Nghĩa A, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú hiện nay: Đài Loan.

(Anh A, chị Th đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của anh Nguyễn Văn A và chị Bùi Thị Th cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Anh A và chị Th tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa A, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương vào ngày

06/11/2017. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra căng thẳng, cuộc sống không có hạnh phúc. Mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải, động viên nhưng cả hai không tìm thấy tiếng nói chung. Đến tháng 9/2019 chị Th làm thủ tục đi nước ngoài, từ khi đi chị Th chưa về Việt Nam lần nào, vợ chồng chấm dứt liên lạc. Nay anh A và chị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Chị Th, anh A đều xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí, chi phí giám định : Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí giám định.

Hiện chị Th đang lao động tại Đài Loan và có văn bản ủy quyền cho anh A giao nhận các văn bản tại Tòa án. Anh A đồng ý nhận ủy quyền của chị Th và đã thông báo các văn bản của Tòa án cho chị Th biết, chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Chị Th, anh A đều có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Bùi Thị Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Th và anh A. Chấp nhận sự tự nguyện của anh A chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn A đều có hộ khẩu thường trú tại thôn Trịnh X, xã Nghĩa A, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương. Chị Th

hiện đang lao động tại Đài Loan, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Các tài liệu bao gồm đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị Th gửi về không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã trưng cầu giám định dấu vân tay của chị Th trong các văn bản trên. Tại bản kết luận giám định số 41/KL- KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu vân tay in trong các tài liệu đứng tên Bùi Thị Th (mẫu cần giám định) với dấu vân tay in trong Tờ khai CMND số: 142828937, lập ngày 25/7/2014, đứng tên Bùi Thị Th, sinh ngày 15/02/1999, Nơi ĐKNKTT: Nghĩa A, Ninh G, Hải Dương (mẫu so sánh) là của cùng một người, nên có cơ sở khẳng định nội dung trong văn bản trên là ý chí của chị Th.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Th và anh A đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn A và chị Bùi Thị Th được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa A, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương ngày 06/11/2017, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh A, chị Th sống hòa thuận, hạnh phúc khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung. Nay chị Th, anh A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh A và chị Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên anh chị không yêu cầu giải quyết.

[3] Về chi phí giám định: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn A chịu toàn bộ chi phí giám định.

[4] Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn A chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn A và chị Bùi Thị Th.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh A đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003171 ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa A, huyện Ninh Giang;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền